

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HNGĐ-ST

Ngày 30/6/2025

"V/v Tranh chấp về xác định cha
cho con chưa thành niên"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Kiêu

Bà Trần Thị Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Lam Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 90/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024, về việc: "*Tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 44/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 2000; nơi thường trú: khu H, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: anh Vy Mạnh C, sinh năm 1989; nơi thường trú: khu C, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuan T1), sinh năm 1993; địa chỉ: L, B K, Iceland. Vắng mặt (đề nghị xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tú A trình bày: chị Nguyễn Thị Tú A và anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuan T1) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh ngày 05/8/2019, đã ly hôn theo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 51/2022/HNGĐ-ST ngày 13/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh; về con chung: không có. Trong thời kỳ hôn nhân với anh T, chị Tú A có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Vy Mạnh C, sinh năm 1989. Ngày 26/4/2023, chị Tú A sinh hai con trai theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc

P. Kết quả xét nghiệm ADN ngày 04/9/2024 của Công ty TNHH Đ, thể hiện: anh Vy Mạnh C và 02 con trai sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P, có quan hệ huyết thống bố – con. Để làm thủ tục khai sinh cho hai con theo quy định của pháp luật, chị Tú A yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xác định anh Vy Mạnh C là cha của hai con Vy Quốc V và Vy Quốc P đều sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

** Tại bản tự khai và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Vy Mạnh C trình bày:* anh Vy Mạnh C quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Tú A. Trong thời gian anh C và chị Tú A quen biết nhau, chị Tú A vẫn đang có quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1). Ngày 26/4/2023, chị Tú A sinh được hai con trai theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P, đây là con của anh C và Tú A. Theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 04/9/2024 của Công ty TNHH Đ, thể hiện: anh Vy Mạnh C và 02 con trai sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P, có quan hệ huyết thống bố – con. Để làm thủ tục khai sinh cho hai con theo quy định của pháp luật, anh C đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tú A, xác định anh C là cha của hai con, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P đều sinh ngày 26/4/2023.

** Tại bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1) được hợp pháp hóa lãnh sự tại Đ1 tại Đan Mạch ngày 20/5/2025, thể hiện nội dung:* anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1) và chị Nguyễn Thị Tú A đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 05/8/2019 tại Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó anh T và chị Tú A đã ly hôn tại Bản án Hôn nhân gia đình số: 51/2022/HNGĐ-ST ngày 13/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Trong thời kỳ hôn nhân, anh T và chị Tú A không có con chung, hai cháu trai đều sinh ngày 26/4/2023 theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P không phải con của anh T và chị Tú A, mà là con của chị Tú A và anh Vy Mạnh C, sinh năm 1989; địa chỉ: khu C, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Do anh T đang sinh sống và làm việc tại Iceland, không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết vụ án, anh T xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, các phiên tòa xét xử vụ án. Anh T ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 2000; nơi thường trú: khu H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh thay anh T nhận các văn bản, giấy tờ tố tụng của Tòa án.

** Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 04/9/2024 của Công ty TNHH Đ, kết luận:* anh Vy Mạnh C và các cháu Vy Quốc V, Vy Quốc P đều sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 26/4/2023, có mối quan hệ huyết thống bố - con.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Về tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử

ngợi án, Thẩm phán; Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án, đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tú A như nêu trên. Căn cứ hồ sơ vụ án; các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tú A.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện do nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tú A giao nộp và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định quan hệ tranh chấp là: “*Tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên*”; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1) hiện đang sinh sống, làm việc tại Iceland. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa, các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự và công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về nội dung:

Trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Tú A và Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1), theo chị Tú A trình bày: chị Tú A và anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1) không có con chung. Trong thời kỳ hôn nhân, chị Tú A đã có quan hệ tình cảm với anh Vy Mạnh C, sinh năm 1989; nơi thường trú: khu C, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 26/4/2023, chị Tú A sinh được hai con trai theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 04/9/2024, của Công ty TNHH Đ, kết luận: anh Vy Mạnh C và hai cháu trai dự định đặt tên là Vy Quốc V, Vy Quốc P đều sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, có mối quan hệ huyết thống bố - con.

Anh Vy Mạnh C và anh Nguyễn Xuân T (Nguyễn Xuân T1) đều trình bày phù hợp với nội dung chị Nguyễn Thị Tú A trình bày và đồng ý với yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị Tú A nêu trên. Căn cứ quy định tại Điều 88 và Điều 89 Luật Hôn nhân Gia đình 2014, Hội đồng xét xử xét thấy tuy hai cháu trai dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P đều sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Tú A và anh

Nguyễn Xuân T (Nguyen Xuan T1) nhưng chị Nguyễn Thị Tú A và anh Nguyễn Xuân T (Nguyen Xuan T1) đều xác định trong thời kỳ hôn nhân hai người không có con chung, căn cứ kết luận tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 04/9/2024 của Công ty TNHH Đ như nêu trên; căn cứ quy định tại Điều 88; Điều 89; khoản 2 Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tú A về việc yêu cầu Tòa án xác định anh Vy Mạnh C là cha của hai cháu trai dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P, đều sinh ngày 26/4/2023.

[3] Về án phí: căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí xác định cha cho con chưa thành niên sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Tú A.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 88; Điều 89; khoản 2 Điều 101; Điều 102 và khoản 2 Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tú A.

[1] Về quan hệ xác định cha cho con: xác định anh Vy Mạnh C, sinh năm 1989; nơi thường trú: khu C, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh là cha của hai con trai sinh ngày 26/4/2023, theo Giấy chứng sinh số 10, 11 ngày 26/4/2023 của Trung tâm Y tế thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, dự định đặt tên là Vy Quốc V và Vy Quốc P.

[2] Về án phí: chị Nguyễn Thị Tú A được miễn án phí xác định cha cho con chưa thành niên sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: chị Nguyễn Thị Tú A, anh Vy Mạnh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Xuân T (Nguyen Xuan T1) có quyền kháng cáo trong thời hạn **01 tháng**, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thúy Hằng

